

Số: 02/2022/QĐST-DS

Huyện Trần Văn Thời, ngày 14 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Trương Huỳnh Hải**.

Thư ký phiên họp: Bà **Dương Thị Thêu** – Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Bà **Võ Hồng Luyện** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2022/TLST-VDS ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc “*Yêu cầu hạn chế quyền của cha đối con chưa thành niên*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2022/QĐST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Trọng T1**, sinh năm 1981 – Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 18/5/2022).

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Thạch Hoàng G**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Cháu **Thạch Nguyễn Hiếu N**, sinh 21/01/2006.

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Ông T1, cháu N có mặt tại phiên họp. Ông G vắng mặt tại phiên họp không rõ lý do.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T có tại hồ sơ và lời trình bày của ông Nguyễn Trọng T1 tại phiên họp, thể hiện: Ông Nguyễn Hữu T là ông ngoại của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N. Bà Nguyễn Thị T2 (là con ruột của ông T, mẹ ruột của cháu N) được Tòa án N dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau giải quyết

ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Thạch Hoàng G tại bản án số: 20/2012/HNGĐ-ST ngày 08/5/2012. Nội dung bản án tuyên xử giao cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, sinh 21/01/2006 cho Nguyễn Thị T2 nuôi dạy, ông Thạch Hoàng G không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, ông G có quyền thăm nom con. Thời điểm trước khi ly hôn thì cháu N do bà T2 trực tiếp nuôi dạy và chăm sóc, đồng thời kể từ thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn và con chung thì ông G đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con (cụ thể như ông G chưa 01 lần tới lui hoặc bằng hình thức khác để thăm nom chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con, ngoài ra ông G còn có hành vi vi phạm pháp luật bị Tòa án xử phạt tù về tội Cố ý gây thương tích; cá N bà T2 đã tự mình trực tiếp giáo dục và nuôi dưỡng cháu N từ trước đến nay). Hiện nay, do điều kiện du học nước ngoài của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N phải cần cha mẹ ký đại diện một số giấy tờ theo pháp luật quy định, tuy nhiên ông G hiện nay cố tình né tránh việc ký các giấy tờ đại diện, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của cháu N. Do đó, để bà Nguyễn Thị T2 là người đại diện duy nhất theo pháp luật của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với cháu N (nhằm tạo điều kiện tốt trông việc phát triển, học tập của cháu N).

Nay yêu cầu Tòa án ra quyết định không cho ông Thạch Hoàng G là người đại diện theo pháp luật của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N theo thời hạn quy định của pháp luật.

Cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, trình bày tại phiên họp: Cháu hiện nay đang học lớp 10 tại Trường THPT Sông Đốc, điều kiện sống của cháu hiện nay tốt, kể từ cha mẹ cháu ly hôn cho đến nay thì cha cháu là ông Thạch Hoàng G chưa 01 lần trực tiếp hoặc hình thức nào khác tới lui, thăm nom, chăm sóc giáo dục cháu. Hiện nay, cháu có nhu cầu được sinh sống và học tập ở đất nước Na Uy, nhưng việc thủ tục giấy tờ thì cần phải có chữ ký đại diện của cha và mẹ, nhưng hiện nay cha cháu là ông G ở đâu không biết, nên đã gây ảnh hưởng đến quyền sinh sống và học tập của cháu.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán, thư ký tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định của của Bộ luật tố tụng dân sự và đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật. Xét yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T là có căn cứ, đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của ông T, tuyên bố không cho ông Thạch Hoàng G là người đại diện theo pháp luật của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N với thời hạn từ 01 năm đến 02 năm, bà Nguyễn Thị T2 có trách nhiệm đại diện theo pháp luật cho cháu N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án N dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nhận định:

[1] Xét về thẩm quyền của Tòa án: Ông Thạch Hoàng G có nơi cư trú trên địa bàn huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, ông Nguyễn Hữu T yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của ông Thạch Hoàng G đối với cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, do

đó Tòa án N dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thu lý giải quyết việc dân sự “*Yêu cầu hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên*” là đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm k khoản 2 Điều 39, điểm c khoản 2 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về quyền yêu cầu hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên: Ông Nguyễn Hữu T là ông ngoại ruột của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N (là người thân thích có cùng dòng máu trực hệ trong phạm vi ba đời đối với cháu N), do đó có căn cứ xác định ông Nguyễn Hữu T là người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của ông Thạch Hoàng G đối với cháu Thạch Nguyễn Hiếu N là phù hợp với khoản 2 Điều 86 Luật hôn N và gia đình.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ thì xác định được cháu Thạch Nguyễn Hiếu N là con chung giữa ông Thạch Hoàng G và bà Nguyễn Thị T2. Tại bản án số: 20/2012/HNGĐ-ST ngày 08/5/2012 xét xử giao cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, sinh 21/01/2006 cho Nguyễn Thị T2 nuôi dạy, ông Thạch Hoàng G không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, ông G có quyền thăm nom con. Qua lời trình bày của cháu N và “đơn xin xác nhận ngày 26/5/2022 của ông Nguyễn Hữu T có xác nhận của Ủy ban N dân thị trấn S và Giấy xác nhận ngày 05/5/2022 của Trường THCS 1 S” thì xác định được thực tế từ thời điểm năm 2012 cho đến nay ông G không thực hiện nghĩa vụ của ông G như trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N, mà người trực tiếp thực hiện các nghĩa vụ này là bà T2. Thực tế, hiện nay cháu N có nhu cầu và mong muốn được sinh sống và học tập ở nước ngoài, nhưng ông G đã không thực hiện nghĩa vụ đại diện theo pháp luật cho cháu làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cháu N trong việc sinh sống và học tập để phát triển bản thân sau này, cụ thể ông G đã bỏ địa phương đi từ năm 2018 cho đến nay không rõ hiện nay làm gì và ở đâu được thể hiện tại “Đơn xin xác nhận của ông Nguyễn Hữu T có xác định của Công an thị trấn S”.

Như vậy, có cơ sở và căn cứ xác định ông Thạch Hoàng G đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, do đó cần chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T tuyên bố không cho ông Thạch Hoàng G đại diện theo pháp luật cho cháu Thạch Nguyễn Hiếu N với thời hạn 01 năm kể từ ngày 14/6/2022, bà Nguyễn Thị T2 có trách nhiệm thực hiện quyền trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N, quản lý tài sản riêng của cháu N và đại diện theo pháp luật cho cháu N là phù hợp với Điều 85, khoản 1 Điều 87 Luật hôn N và gia đình, Điều 361, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[4] Xét về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Hữu T thuộc trường hợp được miễn tạm ứng lệ phí và lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm k khoản 2 Điều 39, điểm c khoản 2 Điều 40, Điều 149, Điều 361, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 85, khoản 2 Điều 86, khoản 1 Điều 87 Luật hôn N và gia đình; Điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T về việc yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của ông Thạch Hoàng G, sinh năm 1982 đối với cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2006.

- Không cho ông Thạch Hoàng G, sinh năm 1982 (cha ruột của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N) làm người đại diện theo pháp luật của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2006 với thời hạn 01 năm kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2022.

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1983 (mẹ ruột của cháu Thạch Nguyễn Hiếu N) có trách nhiệm thực hiện quyền trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, quản lý tài sản riêng và đại diện theo pháp luật cho cháu Thạch Nguyễn Hiếu N, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2006.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Hữu T thuộc trường hợp được miễn dự nộp lệ phí và lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự này có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự này thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo và niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát N dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau có quyền kháng nghị quyết định giải quyết dân sự này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát N dân tỉnh Cà Mau có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- Viện kiểm sát huyện TVT;
- Đương sự, NTGTT khác;
- Bà Nguyễn Thị T2;
- UBND thị trấn S
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Trương Huỳnh Hải